

Bản án số: 291/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 08/4/2019

V/v ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thanh Tùng

2. Bà Trương Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thê Nữ Diệu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hoàng Phượng - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 4 năm 2019 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 1069/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018 tranh chấp về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20/3/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Phương L.** Sinh năm: 1982

Địa chỉ: **Tổ 21, KV3, p. T, Tp. Q**

Bị đơn: **Anh Lương Viết B.** Sinh năm: 1976

Địa chỉ: **Tổ 21, KV3, p. Trần Phú, Tp. Q**

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Phương L. có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn, anh Lương Viết B. vắng mặt lần thứ 2 không có lý do (Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện ngày 10/10/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Phương L. trình bày:**

Chị và anh Lương Viết B. có tìm hiểu nhau và đi đến hôn nhân, tự nguyện

đăng ký kết hôn tại UBND P. Trần Phú, Tp. Quy Nhơn vào ngày 03/11/2004. Kể từ ngày kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc bình thường, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Anh B. không lo làm ăn lại thường xuyên uống rượu, cờ bạc nên kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Chị đã nhiều lần khuyên can và cũng làm đơn xin ly hôn 02 lần rồi rút đơn, cho anh B. cơ hội sửa chữa nhưng anh B. vẫn không thay đổi. Nay chị thấy tình cảm không còn nên xin được ly hôn với anh B. để ổn định cuộc sống.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung là các cháu:

- Lương Viết V., sinh ngày 15/8/2005

- Lương Thị Phương N., sinh ngày 09/01/2010

Hiện nay hai con đang sống chung với bố mẹ, sức khỏe bình thường. Nếu ly hôn chị yêu cầu được nuôi 02 con và không yêu cầu anh B. cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh B. không chấp hành triệu tập của Tòa án, không đến Tòa làm việc và tại phiên tòa hôm nay anh B. vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND Tp. Quy Nhơn phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX và thư ký chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của BLTTDS.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Phương L. và anh Lương Viết B. tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 03/11/2004 tại UBND phường Trần Phú, TP. Quy Nhơn, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Anh B. không lo làm ăn lại thường xuyên uống rượu, cờ bạc nên kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn. Chị đã nhiều lần khuyên can và cũng làm đơn xin ly hôn 02 lần rồi rút đơn, cho anh B. cơ hội sửa chữa nhưng anh B. vẫn không thay đổi. Nay chị thấy tình cảm không còn nên xin được ly hôn với anh B. để ổn định cuộc sống.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh B. không đến Tòa khai báo và làm việc. Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX xét thấy vợ chồng chị L. mâu thuẫn đã lâu, từ năm 2016 đến nay, chị L. đã nhiều lần xin ly hôn, sau đó tự nguyện rút đơn, vợ chồng đoàn tụ để mong anh B. thay đổi nhưng vẫn không được. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng chị Linh., anh B. đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận đơn xin ly hôn của chị L.

[2] Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị L. yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Xét thấy hiện nay 02 cháu còn nhỏ tuổi, hiện nay đang sống chung với chị và cả hai cháu đều có nguyện vọng được ở cùng với mẹ nên giao cho chị L. tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án chị L. không yêu cầu cấp dưỡng nên HĐXX không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Phương L. phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai số 0000500 ngày 22/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị L. đã nộp đủ án phí.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn cũng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân gia đình

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương L. Chị L. được ly hôn anh Lương Viết B.

2 - Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương L. được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là các cháu:

+ Lương Viết V., sinh ngày 15/8/2005

+ Lương Thị Phương N., sinh ngày 09/01/2010

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Viết B. đến khi các bên có đơn yêu cầu.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

3 - Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu, HĐXX không xem xét.

4 - Về án phí HNGĐST: Chị Nguyễn Thị Phương L. phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai số 0000500 ngày 22/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị L. đã nộp đủ án phí.

5 - Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Quy Nhơn
- CC THA Tp. Quy Nhơn
- UBND p. Trần Phú, Tp. Quy Nhơn
(Giấy CNKH số 178 ngày 03/11/2004)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thị Minh Hòa